

UBND QUẬN NGŨ QUYỀN
TRƯỜNG MẪU GIÁO SAO SÁNG 2

THÔNG BÁO

Cam kết chất lượng giáo dục, năm học 2022-2023

TT	Nội dung	Kết quả dự kiến đạt được trong năm học	
		Nhà trẻ	Mẫu giáo
I	Tên chương trình giáo dục mầm non thực hiện	Chương trình giáo dục mầm non	
II	Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ dự kiến đạt được		
1	Chất lượng nuôi dưỡng trẻ	600-651 Calo; 4 bữa/ ngày	615-726 Calo; 3 bữa/ ngày
2	Chất lượng chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn cho trẻ	100% trẻ được đảm bảo an toàn cả về thể chất và tinh thần. Kênh BT>98%; SDD và thừa cân<2%	100% trẻ được đảm bảo an toàn cả về thể chất và tinh thần. Kênh BT>98%; SDD và thừa cân<2%
3	Chất lượng giáo dục trẻ	92% đạt mục tiêu	94% đạt MT giáo dục 5T đạt 100% đạt mục tiêu
III	Các hoạt động hỗ trợ nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ ở cơ sở GDMN (nếu có)	- Làm quen với ngoại ngữ (Tiếng anh) - Bồi dưỡng năng khiếu (Múa, mỹ thuật, võ) - Tổ chức các ngày lễ hội: Khai giảng, trung thu, Noel, Tết nguyên đán, ngày 8/3, liên hoan bé khỏe ngoan, thi bé khỏe ngoan, thi bé khéo tay, tết thiếu nhi 1/6, lễ ra trường cho các cháu 5T. - Tổ chức cho trẻ tham quan trải nghiệm dã ngoại: Thăm doanh trại bộ đội, tham quan các khu trải nghiệm, xem múa rối.	

Phường Lê Lợi, ngày 01 tháng 08 năm 2022



Nguyễn Thị Thu Hà

UBND QUẬN NGŨ QUYỀN
TRƯỜNG MẪU GIÁO SAO SÁNG 2

THÔNG BÁO
Công khai chất lượng giáo dục thực tế, năm học 2021-2022

T T	Nội dung	Kết quả thực tế đạt được trong năm học										
		Toàn trường			Trong đó chia ra							
		Kết quả đạt được		Đánh giá mức độ đạt được so với dự kiến đầu năm học	Nhà trẻ			Mẫu giáo				
		Số lượng trẻ	Đạt tỷ lệ		3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi		
1	Huy động trẻ	Tổng số trẻ đi học	275	100%	Đạt			30	60	90	100	
		Trẻ học nhóm ghép										
		Trẻ học 2 buổi/ngày	275	100%	Đạt			30	60	90	100	
		Trẻ khuyết tật học hòa nhập	1								1	
2	Chất lượng nuôi dưỡng trẻ	Trẻ được tổ chức ăn bán trú	275	100%	Đạt			30	60	90	100	
		Trẻ được cung cấp chế độ và khẩu phần ăn đảm bảo theo nhu cầu khuyến nghị	275	100%	Đạt			30	60	90	100	
3	Chất lượng chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn cho trẻ	Trẻ được khám sức khỏe định kỳ	212	75%	Đạt			28	44	66	90	
		Trẻ được cân-đo, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định	275	100%	Đạt			30	60	90	100	
		Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ	Trẻ có cân nặng bình thường	270	98.2%	Đạt						
			Trẻ có chiều cao bình thường	270	98.2%	Đạt						
			Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân									
			Trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi									
		Trẻ suy dinh dưỡng thể gầy còm	2	0.7%							2	
Trẻ thừa cân	3	1.1%						3				
	Trẻ béo phì											

**UBND QUẬN NGÔ QUYỀN
TRƯỜNG MẪU GIÁO SAO SÁNG 2**

THÔNG BÁO
Công khai thông tin cơ sở vật chất, năm học 2022-2023

TT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng	16	Số m²/trẻ em
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	09	2.25 m ² / 1 trẻ
2	Phòng học bán kiên cố		-
3	Phòng học tạm		-
4	Phòng học nhờ		-
III	Số điểm trường	1	-
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)	1136 m²	4.05 m²/1trẻ
V	Tổng diện tích sân chơi (m²)	565 m²	2.05 m²/trẻ
VI	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	755 m ²	2.8 m ² /trẻ
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)		
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	234 m ²	0.85 m ² /trẻ
4	Diện tích hiên chơi (m ²)	812 m ²	2.95 m ² /trẻ
5	Diện tích phòng giáo dục thể chất (m ²)		
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m ²)		Số bộ/nhóm (lớp)
7	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)	125 m ²	0.45 m ² /trẻ
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/nhóm(lớp)
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định		
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định		
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	15 bộ	Số bộ/sân chơi (trường)
IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)	16 bộ	
X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác (Liệt kê các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định)		Số thiết bị/nhóm (lớp)
1	Ti vi	9 chiếc	
2	Nhạc cụ (Đàn organ, ghi ta, trống)	5 chiếc	

3	Máy phô tô	1 chiếc	
4	Catsset	1 chiếc	
5	Đầu Video/đầu đĩa	1 bộ	
6	Bàn ghế đúng quy cách	162 bàn + 275 ghế	
7	Thiết bị khác...	1 bộ	
8	Loa âm thanh	3	

XI	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Số lượng (m ²)	
			Dùng cho trẻ	
			Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	9	9	2.5m ²
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*			

(*Theo Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường mầm non và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu- điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh)

		Có	Không
XII	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	X	
XIII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	X	
XIV	Kết nối internet	X	
XV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục	X	
XVI	Tường rào xây	X	
...	...	X	

Phường Lê Lợi, ngày 01 tháng 08 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thu Hà

UBND QUẬN NGỘ QUYÊN
TRƯỜNG MẪU GIÁO SAO SÁNG 2

THÔNG BÁO

Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên năm học 2022-2023

TT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp				Chuẩn nghề nghiệp		
			TS	ThS	ĐH	CD	TC	Dưới TC	Hạng I	Hạng II	Hạng III	Hạng IV	Tốt	Khá	Đạt
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	32													
I	Giáo viên	18													
1	Nhà trẻ				2					2					
2	Mẫu giáo				15	1				15	1				
II	Cán bộ quản lý	3													
1	Hiệu trưởng				1					1					
2	Phó hiệu trưởng		1		1					2					
III	Nhân viên	11													
1	Nhân viên văn thư														
2	Nhân viên kế toán						1								
3	Thủ quỹ														
4	Nhân viên y tế														
5	Nhân viên nuôi dưỡng				2	2	2								
6	Nhân viên khác				1			3							
...	...														

Phường Lê Lợi, ngày 01 tháng 08 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thu Hà